

CHỐT CÔN CÓ REN TRONG
KÍCH THƯỚC

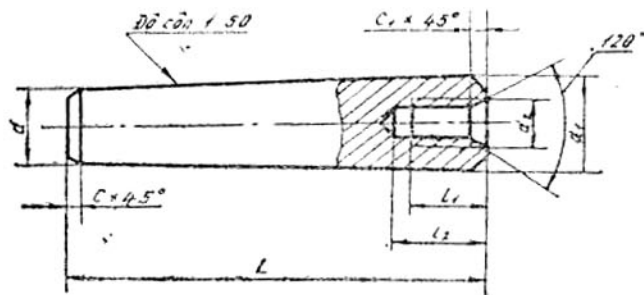
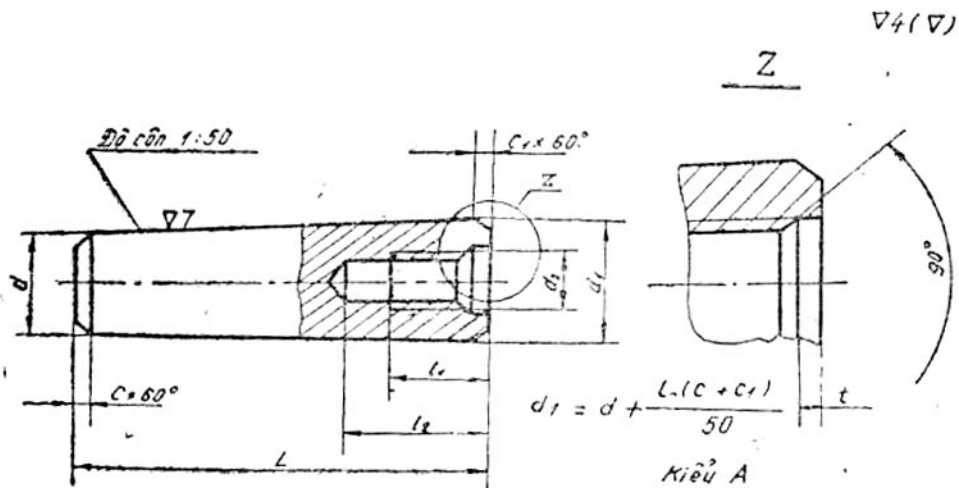
TCVN
2040 — 77

Штифты конические с
внутренней резьбой
Размеры

Taper pins with
internal thread
Dimension

Có hiệu lực
từ 1-1-1979

1. TCVN 2040—77 được ban hành để thay thế TCVN 157—64.
2. Kết cấu và kích thước của chốt côn có ren trong phải theo đúng chỉ dẫn trên hình vẽ và trong bảng.



mm

d	6	8	10	12	16	20	25	32	40	50	60
d ₂	M 4	M 5	M 6	M 8	M 10	M 12	M 16	M 20		M 24	M 30
L ₁	8	9	10	12	16	13	24	30		40	50
L ₂	10	12	14	16	20	25	30	40		50	60
C	1,0	1,2	1,6		2,0	2,5	3	4	5	6,3	8
C ₁	0,5	0,7		1,0		1,6		2,0			2,5
t	1,0	1,2			1,6		2,0	3,0	4,0	5,0	6,3
L	Khối lượng 1000 cái chốt, kg ~										
25	5,13	9,02									
(28)	5,91	10,36									
30	6,46	11,27	16,7								
(32)	7,00	12,19	18,1								
36	8,09	14,04	20,9	27,8							
40	9,21	15,93	23,7	31,8	55						
45	10,66	20,81	27,3	36,9	64						
50	12,15	23,34	31,0	42,0	73	109					
55	13,68	25,92	34,8	47,0	82	122					

(tiếp theo)

60	24	28,55	38,6	52,7	91	136	198				
65		31,52	40,3	55,0	95	144	209				
70			42,5	58,0	100	150	219	366			
80			46,5	64,0	109	164	241	437	660		
90				74,8	128	193	284	507	795	1230	
100				86,0	147	222	328	578	931	1460	
110					167	251	372	649	1040	1576	2181
120					187	281	218	722	1151	1750	2414
140						312	463	869	1374	2091	2903
160						375	557	1020	1602	2437	3392
180							654	1175	1834	2788	3887
200							753	1333	2071	3145	4389
220								1494	2311	3507	4897
250								1743	2681	4060	5671
280									3060	4625	6459

Chú thích. Những kích thước nằm trong dấu ngoặc không được dùng cho thiết kế mới.

Ví dụ ký hiệu quy ước của chốt côn có ren trong có đường kính $d = 10 \text{ mm}$, chiều dài $l = 50 \text{ mm}$.

Kiểu A:

Chốt côn A 10×50 TCVN 2040 - 77

Kiểu B:

Chốt côn B 10×50 TCVN 2040 - 77

3. Ren — theo TCVN 2248 - 77; dung sai ren — theo 8g TCVN 1917 - 77. (tức cấp chính xác 3 cũ)

4. Kích thước đoạn ren cạn, đoạn thoát dao và cạnh vát — theo TCVN 2034 - 77

5. Sai lệch giới hạn về kích thước độ côn — theo cấp chính xác 6 TCVN 260 - 67.

6. Sai lệch giới hạn của chiều dài l theo h_{14} (B_8 cũ) TCVN 2245 - 77.

7. Sai lệch giới hạn của đường kính d theo h_{10} (tức L_{15} cũ) TCVN 2245 - 77.

8. Cho phép chế tạo hai đầu chốt có hình chỏm cầu, chiều cao phần chỏm cầu bằng kích thước cạnh vát.

9. Cho phép chế tạo đầu nhỏ chốt có hình lõm, chiều sâu phần lõm không lớn hơn kích thước cạnh vát.

10. Chốt côn có ren trong được chế tạo từ thép 45. Cho phép chế tạo chốt côn có ren trong bằng các vật liệu khác tùy theo sự thỏa thuận giữa nhà máy chế tạo và khách hàng.

Chú thích: Tạm thời dùng vật liệu theo tiêu chuẩn của Liên xô hay tiêu chuẩn tương ứng của các nước khác cho tới khi ban hành tiêu chuẩn Việt nam về vật liệu.

11. Theo yêu cầu của khách hàng, chốt côn có ren trong có thể được nhiệt luyện hoặc mạ.

12. Quy tắc nghiệm thu, bao gói và ghi nhãn theo TCVN 128 - 63.